

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC
HẢI PHÒNG

Số: ~~1277~~ /YDHP - VTTTB
V/v mời báo giá “Cung cấp và lắp đặt
máy chiếu giảng đường”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 03 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Quý Công ty

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 của Quốc Hội; Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20/06/2012; Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ nhu cầu của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng

Trường Đại học Y Dược Hải Phòng đề nghị **Quý Công ty** gửi báo giá trọn gói (đã bao gồm đầy đủ các chi phí) dịch vụ cung cấp và lắp đặt máy chiếu giảng đường cho Trường Đại học Y Dược Hải Phòng chi tiết như sau:

- Mục đích báo giá: Làm cơ sở để lập dự toán kinh phí cho thiết bị và dịch vụ lắp đặt (âm thanh và camera) tại phòng họp zoom.
- Thời điểm gửi báo giá chậm nhất: Trước 17h00 ngày 11/09/2026.
- Yêu cầu báo giá: 01 bản chính bằng tiếng Việt.
- Nội dung báo giá: Phụ lục đính kèm.

Địa điểm nhận báo giá: Phòng Vật tư trang thiết bị.

Địa chỉ: Tầng 1, Nhà A, Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, số 72A Nguyễn Bình Khiêm, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng.

Rất mong nhận được sự quan tâm của Quý Công ty./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, phòng VTTTB



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG
PGS. TS. Nguyễn Văn Khải



PHỤ LỤC YÊU CẦU CHÀO GIÁ
CUNG CẤP VÀ LẮP ĐẶT MÁY CHIẾU GIẢNG ĐƯỜNG
(Kèm theo công văn số 1277/YDHP - VTTTB, ngày 03 / 9 /2026)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ TOÁN

1. Tên dự toán: Cung cấp và lắp đặt máy chiếu tại giảng đường Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

2. Địa điểm và số lượng lắp đặt:

Giảng đường Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

Số lượng: 10 máy

Thời gian thực hiện dự kiến: Trong vòng 15 ngày kể từ khi ký hợp đồng.

II. YÊU CẦU KỸ THUẬT SƠ BỘ

TT	Thông số	Tiêu chuẩn khuyến nghị	Ghi chú
1	Cường độ sáng	≥ 4.000 ANSI Lumens	Đảm bảo chiếu rõ ngay cả khi bật full đèn phòng học.
2	Độ phân giải	• XGA (1024 x 768) • WXGA (1280 x 800) • Full HD (1920 x 1080)	Phù hợp chiếu slide bài giảng, hình ảnh, video giáo trình. Khuyến dùng WXGA hoặc Full HD nếu thường chiếu tài liệu chữ nhỏ hay môn kỹ thuật.
3	Công nghệ chiếu	LCD	3LCD cho màu sắc trung thực, dịu mắt; DLP cho độ tương phản cao, hình ảnh sắc nét.
4	Độ tương phản	Tuỳ công nghệ: LCD: 15.000:1 – 20.000:1	Giúp văn bản (text) hiển thị rõ ràng, dễ đọc hơn.
5	Tuổi thọ bóng đèn	≥ 10.000 giờ	Tiết kiệm chi phí bảo trì và thay bóng cho trường học/trung tâm.
6	Khoảng cách lắp máy	3 - 6 mét	Phù hợp với diện tích phòng học trung bình.

7	Cổng kết nối	HDMI (tối thiểu 1-2 cổng), VGA, USB, Audio Out	Dễ dàng kết nối với laptop, PC giảng dạy, tivi box hoặc amply loa ngoài.
8	Tích hợp Loa	2W – 16W	Đáp ứng âm thanh cơ bản (phòng học lớn nên bổ sung hệ thống loa ngoài).

III. HỒ SƠ BÁO GIÁ BAO GỒM

Bản báo giá của Quý đơn vị đề nghị thể hiện rõ các nội dung sau:

Bảng chào giá chi tiết:

Tên thiết bị, nhãn hiệu/Model, hãng sản xuất, xuất xứ, năm sản xuất, thông số kỹ thuật chính.

Đơn giá, số lượng, thành tiền (đã bao gồm VAT, chi phí vận chuyển, vật tư phụ, nhân công lắp đặt, cấu hình trọn gói và các loại thuế, phí khác cho đến khi hoàn thành công việc).

Chính sách bảo hành và dịch vụ hậu mãi:

Thời gian bảo hành thiết bị (tối thiểu 12 tháng).

Cam kết thời gian có mặt xử lý sự cố khi nhận được thông báo (ví dụ: trong vòng 24 - 48 giờ).

Tiến độ thực hiện: Thời gian cung cấp và hoàn thành thi công lắp đặt.

